TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST - HNGĐ	*Hạ Long, ngày 20 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2018/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Mai Hải Y, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 2 khu 4, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Và anh Phạm Văn T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Xã H1, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: chị Mai Hải Y và anh Phạm Văn T xác nhận tình cảm không còn và đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Mai Hải Y và anh Phạm Văn T thỏa thuận, chị Mai Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Minh Đ sinh ngày 02/02/2014 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Văn T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 12/2018 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[3]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4]. Về lệ phí: anh Phạm Văn T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Mai Hải Y và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Mai Hải Y trực tiếp trông nom chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Phạm Minh Đ sinh ngày 02/02/2014 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Văn T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 12/2018 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Phạm Văn T tự nguyện nộp cả 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ lệ phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ 150.000đ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp ngày 12/12/2018, theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000485 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, anh Phạm Văn T còn phải nộp tiếp 450.000đ. Trả lại chị Mai Hải Y số tiền 150.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp ngày 12/12/2018, theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000484 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp Hạ Long;
- THA Tp Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã H1, huyện Kiến Thụy, tp Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Duy Thái